

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38 /2023/HS-ST
Ngày: 24 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Bản

2. Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 10 năm 1984 tại Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Thôn Ngọc A, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh cà phê; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Á; sinh năm: 1951; nghề nghiệp: Cắt tóc và bà Huỳnh Thị K; sinh năm: 1954; nghề nghiệp: Nội trợ; ông bà đều trú tại: Xã Phú T, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế; anh chị em ruột: Có 04 người, D là con thứ ba trong gia đình; có vợ: Đào Thị T; sinh năm: 1984; nghề nghiệp: Buôn bán và con: Có 02 người con. Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

2. Lê Bá Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1992 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung N 6, xã Nghĩa N, thành phố

Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn L; sinh năm: 1964; nghề nghiệp: Thợ xây và bà Đào Thị H; sinh năm: 1965; nghề nghiệp: Làm ruộng; Ông bà đều trú tại: Thôn Trung N 6, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 04 người, Đ là con thứ hai trong gia đình; có vợ: Phan Thị Lệ T; sinh năm: 1995; nghề nghiệp: Không và con: Có 01 người con, sinh năm 2022. Hiện vợ và con đều trú tại: Thôn Trung N 6, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

3. Đào Quốc T; tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 01 năm 2002 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn D; sinh năm: 1973; nghề nghiệp: Công nhân và bà: Lê Thị L; Sinh năm: 1979; nghề nghiệp: Làm ruộng; ông bà đều trú tại: Thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 03 người, T là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

4. Đào Hữu L; tên gọi khác: không; sinh ngày 29 tháng 9 năm 1982 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung N 6, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Hữu Q; sinh năm: 1943 (đã chết) và bà Đặng Thị H; sinh năm: 1952; nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: Thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 05 người, L là con thứ hai trong gia đình; có vợ: Lê Thị Phương L; sinh năm: 1985; nghề nghiệp: Làm ruộng và con: Có 03 người con. Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020; Hiện vợ và con đều trú tại: Thôn Trung N 6, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

5. Đặng Văn P; tên gọi khác: không; sinh ngày 22 tháng 10 năm 1997 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung N 4, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn P; sinh năm: 1965 và bà Phạm Thị H; sinh năm: 1969; ông bà đều lao động tự do và trú tại: Thôn Trung N 4, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H,

tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 03 người, P là con út trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

6. Đào Viết H; tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 02 năm 1993 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung N 2, Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Viết S; sinh năm: 1954 và bà Lê Thị X; sinh năm: 1962; Ông bà đều làm ruộng và trú tại: Thôn Trung N 2, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 04 người, H là con út trong gia đình; có vợ: Tô Thị Y; sinh năm 1998; nghề nghiệp: Lao động tự do; và con: Có 02 người con; Lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; Vợ và con đều trú tại: Thôn Trung N 2, Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

Nhân thân: Ngày 24/05/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành án tại Trại giam Nghĩa A, tỉnh Quảng Trị đến ngày 07/4/2012 ra trại. Ngày 09/7/2020 bị Công an xã Nghĩa N, thành phố Đồng H xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

7. Đào Hồng K; tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 01 năm 1993 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung N 6, Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Hữu L; sinh năm: 1968 và bà Lê Thị P; sinh năm: 1972; Ông bà đều lao động tự do và trú tại: Thôn Trung N 6, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: Có 02 người, K là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 đến nay tại xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Vũ L; sinh năm: 2002; Địa chỉ: Thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 03/01/2023 Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Hồng K, Đào Viết H và Đào Quốc T đang đánh bạc được thắng thua bằng tiền, hình thức “Poker” tại quán cà phê của Trần Quốc D thuộc thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H. Thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ bài tú lơ khơ và số tiền 70.000 đồng là tiền cược giữa chiếu bạc. Thu giữ số tiền dùng vào việc đánh bạc trên người Trần Quốc D 970.000 đồng; Lê Bá Đ 3.290.000 đồng; Đào Hữu L 1.980.000 đồng; Đặng Văn P 1.720.000 đồng; Đào Hồng K 70.000 đồng; Đào Viết H 760.000 đồng và Đào Quốc T 3.010.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc: 11.870.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2023 Lê Bá Đ, Đặng Văn P, Đào Hồng K và Đào Quốc T đến quán cà phê của Trần Quốc D chơi và uống nước. Ngồi chơi được một lúc thì D rủ 04 người cùng đánh bạc được thắng thua bằng tiền, hình thức “Poker”, tất cả cùng đồng ý. D lấy 02 bộ bài tây 52 lá do D mua trước đó vài ngày để cả nhóm cùng đánh bạc. Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đặng Văn P, Đào Hồng K và Đào Quốc T đánh bạc với nhau được khoảng 30 phút thì Đào Hữu L và Đào Viết H đến và cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 15 phút bị Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án nêu trên.

Hình thức đánh bài “Poker” theo quy ước của các bị cáo như sau:

Các bị cáo sử dụng 01 bộ bài Tây 52 lá, trước khi chia bài người chơi đặt cược vào chiếu bạc mỗi người 10.000 đồng vào giữa sòng bạc, gọi là tiền giữa sòng. Người chia bài chia cho mỗi người 02 lá, chia vào giữa chiếu bạc 05 lá bài (gọi là bài chung), lật ngửa 3 lá, úp 2 lá. Người chia bài cược đầu tiên, tối thiểu 10.000 đồng, tối đa 30.000 đồng, rồi đến thứ tự người tiếp theo ngược chiều kim đồng hồ. Người cược sau có quyền tăng thêm tiền cược nhưng không quá 30.000 đồng. Khi những người tham gia đánh bạc đặt vào giữa chiếu bạc số tiền cược bằng nhau thì lật tiếp lá bài chung thứ 4 giữa chiếu bạc, rồi tiếp tục thêm cược như ban đầu. Sau đó lật lá bài chung cuối cùng rồi thêm cược đến khi những người chơi thêm cược bằng nhau thì tiến hành so điểm bằng cách ghép 02 lá bài trên tay của mỗi người với 05 lá bài chung giữa chiếu thành bộ. Người có bộ bài lớn nhất thì thắng toàn bộ tiền cược giữa chiếu bạc.

Người chơi có thể úp bài ngay để bỏ ván bài đang chơi và không thêm cược nếu không muốn chơi tiếp ván bài đó. Ván bài có thể kết thúc ngay nếu chỉ có 01 người thêm cược còn những người khác úp bài, người thêm cược thắng tiền.

Quy ước bài từ bé đến lớn như sau:

- Mậu thầu: 5 lá bài không liên quan gì với nhau. Thứ tự từ lớn đến bé là A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. Giữa các quân bài giống nhau thì chất bài xếp theo từ lớn đến bé gồm: Cơ, Rô, Chuồn, Bích.

- Đôi: Gồm 2 lá bài cùng quân. Ví dụ: Đôi Át gồm quân Át cơ và quân Át rô.

- Thù: Gồm 2 đôi khác nhau. Ví dụ: Đôi Át và Đôi J.

- Sam: Gồm 03 lá bài cùng quân. Ví dụ Sam K gồm 3 quân bài K.
- Sảnh: Gồm 5 lá bài liên tiếp nhau không cùng chất. Ví dụ, Át rô, Hai cơ, Ba bích, Bốn chuồn, Năm Rô.
- Thùng: Gồm 5 lá bài cùng chất nhưng không liên tiếp nhau. Ví dụ: 3, 5, 6, 7, 9 cùng chất Cơ
- Cù lũ: Gồm 5 lá bài kết hợp giữa 01 Sam và 01 đôi. Ví dụ: Sam Q và Đôi K. Nếu 2 người trở lên cùng có bài Cù lũ thì Cù lũ lớn nhất đến bé nhất tính theo Sam. Sam Át lớn nhất, Sam Hai bé nhất. Ví dụ: Cù lũ Sam Át, đôi Hai lớn hơn Cù lũ Sam K, đôi Q.
- Tứ quý: 04 lá bài cùng quân. Ví dụ 4 quân bài K
- Thùng phá sảnh: Gồm 5 lá bài cùng chất và liên kề nhau. Ví dụ: 5, 6, 7, 8, 9 Cơ.

Tại Kết luận giám định số 50/KL - KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các mẫu giám định tờ tiền có ký hiệu từ A1 đến A64 là tiền thật.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 02 bộ bài tây 52 lá. Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 11.870.000 đồng, đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước của Công an thành phố Đồng Hới.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSDH- TA ngày 15 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Đào Viết H từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 phạt bổ sung từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Hồng K mỗi bị cáo từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.870.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 03/01/2023 Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Hồng K, Đào Viết H và Đào Quốc T đang đánh bạc được thắng thua bằng tiền, hình thức “Poker” tại quán cà phê của Trần Quốc D thuộc thôn Trung N 5, xã Nghĩa N, thành phố Đồng H. Thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ bài tứ lơ khơ và số tiền 70.000 đồng là tiền cược giữa chiếu bạc. Thu giữ số tiền dùng vào việc đánh bạc trên người các bị cáo: Trần Quốc D 970.000 đồng; Lê Bá Đ 3.290.000 đồng; Đào Hữu L 1.980.000 đồng; Đặng Văn P 1.720.000 đồng; Đào Hồng K 70.000 đồng; Đào Viết H 760.000 đồng và Đào Quốc T 3.010.000 đồng.

Hành vi tụ tập sát phạt ăn thua nhau bằng tiền trái phép của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là: 11.870.000 đồng. Do đó, Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Việt H và Đào Hồng K phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Việt H và Đào Hồng K theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đánh bạc bằng hình thức “Poker” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Các bị cáo đều là người trưởng thành, cũng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Nên cần xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm. Sau khi được bị cáo D rủ 04 người gồm Lê Bá Đ, Đặng Văn P, Đào Hồng Kỳ và Đào Quốc T cùng đánh bạc được thắng thua bằng tiền, hình thức “Poker” thì tất cả cùng đồng ý. Các bị cáo đều là người thực hành tội phạm tích cực từ đầu cho đến khi bị bắt.

Đối với các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P và Đào Hồng K xét trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải với sai phạm của bản thân; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P và Đào Hồng K, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo Đào Việt H mặc dù xác định không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân cần xác định bị cáo H có nhân thân xấu vì đã từng bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục con

đường phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo H trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải với sai phạm của bản thân, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy chưa cần cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội, quyết định áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật Hình sự để phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Đào Viết H. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, quản lý trong thời gian chấp hành án. Do bị cáo Đào Viết H là người lao động tự do, công việc không ổn định, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P và Đào Hồng K là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo Đào Viết H, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Đào Viết H theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để xét xử là phù hợp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở cần chấp nhận.

[6] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra và xét xử vụ án xác định được số tiền 11.870.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc do đó cần tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước; Đối với 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Trần Quốc D số tiền 25.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Lê Bá Đ

số tiền 25.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Đào Quốc T số tiền 25.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Đào Hữu L số tiền 20.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Đặng Văn P số tiền 20.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Đào Hồng K số tiền 20.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Về hình phạt: xử phạt bị cáo Đào Viết H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Đào Viết H cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung buộc bị cáo Đào Viết H phải chịu phạt 15.000.000 đồng để sung nộp ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.870.000 đồng (Số tiền hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai thu tiền số 31AA/2021/ 0001408 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, màu đỏ và 01 bộ bài tây 52 lá, màu xanh. Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi

hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo Trần Quốc D, Lê Bá Đ, Đào Quốc T, Đào Hữu L, Đặng Văn P, Đào Viết H và Đào Hồng K có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/4/2023). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa